

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 30/2023/HS-PT

Ngày: 28 - 02 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Văn Công Dân.

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Hằng và ông Hoàng Kim Khánh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLPT-HS, ngày 02/02/2023 đối với bị cáo Khang Văn H. Do có kháng cáo của bị cáo và của người bị hại đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 313/2022/HS-ST ngày 21/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Khang Văn H**; Sinh ngày 20/01/2000 tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn 14, xã EP, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Khang Văn S, sinh năm 1966; và con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1973, hiện đều trú tại: Thôn 14, xã EP, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:** Chị Bùi Thị T – Sinh năm 1997

Địa chỉ: Số 33/20 GP, phường TT, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 9, xã NB, huyện ĐS, tỉnh Đắk Nông.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, Khang Văn H từ địa chỉ Số 33/20 GP, phường TT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đi mua thuốc lá. Khi đi bộ ngang qua căn nhà của chị T, H thấy cửa chính bên trong căn nhà không đóng, không có người nên liền nảy sinh ý định đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản. H đi về phòng rồi trèo lên khung kim loại đặt bồn nước ở sát tường hàng rào của dãy phòng trọ trèo qua tường, nhảy xuống bãi đất trống phía sau của căn nhà. Sau đó H mở cửa vào phòng khách của căn nhà thấy trên bàn gỗ ở góc tường phòng khách có 01 chiếc máy tính xách tay, nhãn hiệu DELL Latitude 3500 Core i5, màu đen là tài sản của chị Bùi Thị T nên đã trộm cắp chiếc máy tính xách tay hiệu DELL Latitude 3500 Core i5, màu đen của chị T rồi mang chiếc máy tính xách tay vừa lấy trộm được của chị T về phòng trọ cất giấu. Sau khi bị trộm cắp tài sản chị Bùi Thị T làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột để giải quyết. Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 chiếc máy tính xách tay, màu đen, nhãn hiệu DELL Latitude 3500 Core i5 để phục vụ công tác điều tra và 01 đĩa VCD ghi lại hình ảnh phạm tội của Khang Văn H để phục vụ công tác điều tra

Tại Kết luận định giá tài sản số 102/KL-HĐDGTS ngày 27/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột kết luận: Chiếc máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu DELL Latitude 3500 Core i5 đã qua sử dụng, trị giá 6.900.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 314/CT-VKS-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Khang Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

***Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 313/2022/HS-ST ngày 21/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:***

***Tuyên bố:*** Bị cáo Khang Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Khang Văn H 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra bản sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 26/11/2022 người bị hại kháng cáo và 29/11/2022 bị cáo kháng cáo đều xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Khang Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo phạm tội với nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm xong người bị hại có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Do đó, đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 313/2022/HS-ST ngày 21/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột . Xử phạt bị cáo Khang Văn H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Khang Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung của Bản án sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/6/2022 tại nhà của chị Bùi Thị T, địa chỉ: 33/20 G, phường T, thành phố B, bị cáo Khang Văn H đã trèo qua tường rào vào phòng trọ của chị Bùi Thị T trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu DELL Latitude 3500 Core i5, trị giá tài sản trộm cắp là 6.900.000 đồng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Khang Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo và của người bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo là nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo là người có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo là người dân tộc thiểu số, được người bị hại làm đơn bãi nại và kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, của người bị hại sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Xét thấy điều kiện gia đình của bị cáo khó khăn và công việc của bị cáo thu nhập thấp, không ổn định nên hội đồng xét xử miễn khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3]. Về án phí: Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo, người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Khang Văn H và người bị hại. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 313/2022/HS-ST ngày 21/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk .

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Khang Văn H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Giao bị cáo Khang Văn H cho Ủy ban nhân dân xã EP, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Khang Văn H tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã EP, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành bản án và bản sao bản án.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự .

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3]. Về án phí: Bị cáo Khang Văn H và người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- Cục T.H.A DS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A HS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục T.H.A DS Tp. B;
- Cơ quan T.H.A hình sự Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Cổng thông tin điện tử Toà án;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Văn Công Dân**

